

Số: 59/2022/QĐST-DS

Quận D, ngày 18 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cô Hồng Mười.

Thư ký phiên họp: Ông Võ Cao Hoàng Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 44/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2021, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 11/2022/QĐST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Lê H, sinh năm 1945;

Địa chỉ thường trú: Nguyễn B, Phường C, Quận D, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1988 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ thường trú: Nguyễn Đình C, phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Nguyễn S, phường Phú T, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lê H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê T, sinh năm 1950; Địa chỉ cư trú cuối cùng: Nguyễn B, Phường C, Quận D, Thành Phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị Th, sinh năm 1952 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ thường trú: Đất M, phường Bình H, quận I, Thành Phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 27/01/2021 và bản tự khai đề ngày 27/12/2021, bà Nguyễn Ngọc L là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - ông Lê H trình bày:

Cha mẹ của ông Lê H là ông Lê L1, sinh năm 1926 (không có khai sinh), chết năm 1987 (theo Giấy khai tử số 80/16, quyền số 1/87 do Ủy ban nhân dân Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/12/1987) và bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1923 (không có giấy khai sinh), chết năm 1954 (không có giấy khai tử). Quá trình chung sống giữa ông L1 và bà L2 có 03 (ba) người con gồm: Lê H, sinh năm 1945, địa chỉ thường trú Nguyễn B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Lê T, sinh năm 1950, biệt tích từ năm 1976 cho đến nay; Lê Thị Th, sinh năm 1952, địa chỉ thường trú số Đất M, phường Bình H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì ông Lê T đã biệt tích với thời gian rất lâu (từ năm 1976), gia đình không liên lạc được và cũng không có tin tức, thông tin gì về ông T. Do đó, ông Lê H yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết tuyên bố ông Lê T, sinh năm 1950 là đã chết. Mục đích của việc yêu cầu này là để hàng thừa kế thứ nhất của bà L2 làm thủ tục hợp thức hóa nhà Nguyễn B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản tự khai đề ngày 21/12/2021, bà Lê Thị Th trình bày:

Trước năm 1975, ông Lê T đi lính theo chế độ Việt Nam Cộng Hòa và ở luôn trong đơn vị. Sau năm 1975, khi chiến tranh kết thúc, gia đình đã liên tục tìm kiếm nhưng không có bất kỳ tin tức gì về ông Lê T. Nay do nhu cầu xem xét cấp giấy chứng nhận đối với nhà đất số 55/110 Nguyễn B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cho ông Lê H nên bà Th cũng đồng ý với yêu cầu của ông Lê H yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu tuyên bố ông Lê T là đã chết.

Tại phiên họp hôm nay, bà Nguyễn Ngọc L và bà Lê Thị Th có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự được thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lê H, tuyên bố ông Lê T, sinh năm 1950 là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Do người bị yêu cầu là ông Lê T có nơi cư trú cuối cùng ở Quận D nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận D theo quy định điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc dân sự thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên họp theo khoản 2 Điều 21 và khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Ngọc L là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - ông Lê H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Th đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Xét việc vắng mặt của bà L và bà Th không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự, vì vậy Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà L và bà Th là phù hợp với qui định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Xét theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 27/01/2021, ông Lê H yêu cầu Tòa án tuyên bố em ruột là ông Lê T, sinh năm 1950 là đã chết. Ông Lê T đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1976 cho đến nay, đi đâu không rõ, gia đình không liên lạc được và cũng không có tin tức, thông tin gì về ông T.

[2.2] Theo kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân Phường C, Quận D thể hiện cha của ông Lê T là ông Lê L1, sinh năm 1926, chết năm 1987, mẹ của ông Lê T là bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1923, chết năm 1968. Quá trình chung sống giữa ông L1 và bà L2 có tất cả 07 (năm) người con chung, trong đó đã chết 04 (bốn) người vào năm 1968, hiện tại còn 03 (ba) người con gồm Lê H, sinh năm 1945 hiện cư ngụ tại Nguyễn B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; bà Lê Thị Th, sinh năm 1952 hiện cư ngụ tại Đất M, phường Bình H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh và ông Lê T hiện không rõ nơi cư trú tại đâu.

[2.3] Căn cứ vào văn bản xác nhận ngày 28/01/2021 của Công an Phường C, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận: Ông Lê T, sinh năm 1950 có ký tên trong tờ khai gia đình tại Nguyễn B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ năm 1976, ông T đã bỏ đi khỏi địa phương và bị xóa tên khỏi tờ khai gia đình, hiện nay ở đâu không rõ.

[2.4] Căn cứ vào Công văn phúc đáp số 4534UBND ngày 24/10/2021 của Ủy ban nhân dân Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: “Ông Lê T hiện không rõ nơi cư trú tại đâu. Do không tiếp xúc được với ông Lê T nên không có thông tin về cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi”.

Do đó có đủ cơ sở để xác định ông Lê T, sinh năm 1950 đã biệt tích gần 46 năm (bốn mươi sáu năm) từ năm 1976.

[2.5] Theo quy định của pháp luật, ông Lê H đã thực hiện thông báo tìm kiếm thông tin đối với ông Lê T theo quy định tại khoản 2 Điều 388 và Điều 392 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, cụ thể:

- Đăng tin trên Báo Thanh Niên trong 03 số liên tiếp vào các ngày 29, ngày 30 tháng 4 năm 2021 và ngày 01 tháng 5 năm 2021.

- Đăng thông báo trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp vào các ngày 15, ngày 16 và ngày 17 tháng 04 năm 2021.

Đã hết thời hạn 04 (bốn) tháng thực hiện thông báo nhưng vẫn không có tin tức, thông tin nào liên quan đến ông Lê T và ông Lê T cũng không liên lạc với gia đình hoặc người thân. Do đó, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự 2015 thì có đủ cơ sở để xác định ông Lê T đã biệt tích 05 (năm) năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Yêu cầu của ông Lê H là có cơ sở để chấp nhận.

Căn cứ tại điểm d khoản 1 Điều 71, khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015 quy định: *“Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống...”*, *“...Thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó”*. Như vậy, ngày có tin tức cuối cùng của ông Lê T được tính từ ngày 31/12/1976. Do đó, ngày chết của ông Lê T được xác định là ngày 01/01/1982.

[2.6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê H, sinh năm 1945 thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự 2015;

- Chấp nhận yêu cầu của ông Lê H. Tuyên bố ông Lê T, sinh năm 1950; nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số 55/110 Nguyễn B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Ngày chết của ông Lê T được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 1982.

- Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, các quan hệ về hôn nhân gia đình, tài sản và các quan hệ khác về nhân thân của ông Lê T được giải quyết như đối với một người đã chết. Tài sản của ông Lê T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê H, sinh năm 1945 thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu là ông Lê H (người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Ngọc L), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận

được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Viện KSND Quận D;
- Chi Cục THADS Quận D;
- UBND Phường C, Quận D;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Cô Hồng Mười